

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23A/2023/HS-ST

Ngày: 12/5/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Phùng Thị KimYến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào –Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Bá Khánh Tr, sinh năm 1998; nơi sinh: Bình Phước; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông Lê Bá N (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, Có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Chị Nguyễn Thị Diệu L1, sinh ngày 28/8/2004 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 8, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Bá Khánh Tr và Nguyễn Thị Diệu L1 quen biết với nhau qua mạng từ năm 2018, hai bên nhắn tin qua lại với nhau và dần dần yêu nhau. Ngày 21/4/2019, do có chuyện buồn nên L1 có gọi điện cho Tr sang chở L1 đi chơi thì Tr đồng ý. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/4/2019 Tr chở L1 đi đến quán cà phê Thế Phong thuộc thôn 3, xã Đa Kia để nói chuyện, tại đây Tr và L1 đã quan hệ tình dục trên võng tại chòi của quán cà phê, Tr đã đưa dương vật vào trong âm hộ của L1 được 1 đến 2 phút nhưng do L1 kêu đau nên Tr thôi không quan hệ nữa và cả hai ôm nhau ngủ trên võng đến sáng hôm sau thì Tr chở L1 đi ăn sáng và chơi ở Đa Kia đến tối thì chở L1 về nhà.

Sau đó vài ngày (không nhớ rõ ngày) của tháng 4/2019 L1 lại gọi điện cho Tr rủ đi chơi thì Tr đồng ý và đến nhà chở L1 đi chơi ở xã Đa Kia, đến tối thì cả hai vào nhà nghỉ Hoàng Phi, thuộc thôn 4, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập. Tại đây Tr và L1 đã quan hệ tình dục với nhau. Sau đó, Tr và L1 đã nhiều lần qua hệ thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ Hoàng Phi để quan hệ tình dục.

Ngày 24/4/2019, bà Lê Thị G thấy Tr đưa con gái mình là L1 đi chơi cả đêm không về nên đã đưa L1 đi khám tại bệnh viện Đa Khoa tỉnh Bình Phước thì phát hiện L1 đã quan hệ tình dục. Sau đó, ngày 13/5/2019 bà làm đơn tố cáo đến công an xã Bình Thắng về việc Tr đã quan hệ tình dục với L1.

Đến khoảng giữa tháng 5/2019, Tr và L1 cùng rủ nnhau đi trốn khỏi gia đình đi đến huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thuê nhà trọ sống cùng với nhau và đi làm. Tại đây, Tr và L1 quan hệ tình dục nhiều lần và sống với nhau như vợ chồng. Trong quá Tr sinh sống tại Phú Giáo thì L1 đã có thai, sau đó được gia đình L1 tìm thấy và đưa L1 về nhà chăm sóc. Đến ngày 16/4/2020 thì L1 sinh con tại Trung tâm y tế thị xã Phước Long và đặt tên con là Nguyễn Thị Bảo Y.

Tại kết luận giáo định pháp y về AND số 3005-2021/AND ngày 12/01/2021 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Lê Bá Khánh Tr có quan hệ huyết thống cha – con với Nguyễn Thị Bảo Y; Nguyễn Thị Diệu L1 có quan hệ huyết thống mẹ - con với Nguyễn Thị Bảo Y.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 13 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Bá Khánh Tr về

tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Bá Khánh Tr và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38, 50, 54 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Bá Khánh Tr mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên tham gia quá Tr điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, Tr tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá Tr điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Do có mối quan hệ yêu đương nên khoảng thời gian từ ngày 21/4/2019 đến năm 2020 Lê Bá Khánh Tr đã quan hệ tình dục với Nguyễn Thị Diệu L1 sinh ngày 28/8/2004 nhiều lần dẫn đến L1 có thai và sinh con vào ngày 16/4/2020. Tại thời điểm Tr thực hiện hành vi quan hệ tình dục với L1 mới 14 tuổi 7 tháng 21 ngày đến khi L1 có thai là 14 tuổi 11 tháng. Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của bị cáo Lê Bá Khánh Tr đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người đã thành niên có đủ nhận thức về hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của trẻ em; thể chất, sinh lý và vấn đề tình dục của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ mặt khác còn tạo dư luận xuất tại địa phương.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có

- Về tính tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường cho người bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý tang vật và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Bá Khánh Tr đã bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, bị hại đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Bá Khánh Tr phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”

2. Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Bá Khánh Tr 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết

